

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2019/HS-ST

Ngày: 19-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Hằng.

Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Điều Thị Thúy Hà.

Ông Phạm Văn Thiện.

Ông Đoàn Văn Chì.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tuấn Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 98/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Lò Văn H (Tên gọi khác: Không) sinh năm 1969 tại tỉnh Điện Biên; giới tính: Nam. Nơi cư trú: Đội X, xã Y, huyện Z, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn M sinh năm 1948 và bà Lò Thị P sinh năm 1955; có vợ Lò Thị P1 sinh năm 1964 và 02 người con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: chưa bị xét xử và xử lý vi phạm hành chính; tạm giữ từ ngày 23/9/2019, tạm giam từ ngày 25/9/2019 cho đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn H: Bà Lò Thị X – Luật sư Văn phòng luật sư T thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 22/9/2019 Lò Văn H đi bộ từ nhà Đội X, xã Y, huyện Z lên khu vực biên giới Việt Nam – Lào với mục đích mua Heroine và

Methamphetamine về sử dụng và bán kiếm lời. H gặp một người phụ nữ tên E là người H quen biết từ trước và mua nợ của bà E 01 cục Heroine có khối lượng 7,59 gam với giá 1,5 triệu đồng, 01 bánh Heroine có khối lượng 218,03 gam với giá 40 triệu đồng và 02 túi methamphetamine có khối lượng 28,52 gam với giá 6 triệu đồng. Tổng cộng H mua nợ của E là 47,5 triệu đồng tiền ma túy. E còn cho thêm H 01 cục nhỏ heroine có khối lượng 7,32 gam. Sau khi mua được số ma túy trên, H đưa cho E số tiền 3 triệu đồng (là tiền của Vì Văn T nhà ở đội M, xã Y, huyện Z gửi mua Heroine) E đưa cho H 02 cục Heroine có khối lượng 11,68 gam. Ngày 22/9/2019 H nghỉ lại qua đêm tại khu vực biên giới. Sáng ngày 23/9/2019 H đi về đến khu vực Đội K, xã Y, huyện Z thì bị lực lượng Biên phòng kiểm tra phát hiện và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại Bản Kết luận giám định số 938/GĐ-PC09 ngày 03/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- 05 mẫu chất bột màu trắng được trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn H gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

- 02 mẫu viên nén màu hồng, màu xanh trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn H gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine.

- Vật chứng thu giữ của Lò Văn H gồm: 01 bánh chất bột màu trắng và 04 cục chất bột màu trắng có tổng khối lượng 244,62 gam; Các viên nén màu hồng, màu xanh có tổng khối lượng 28,52 gam.

- Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

- Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 323, mục IIC, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Bản cáo trạng số 82/CT-VKS-P1 ngày 07/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên để xét xử bị cáo Lò Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và xử phạt bị cáo Lò Văn H 20 năm tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và bản luận tội của Kiểm sát viên. Thực hiện lời nói sau cùng bị cáo Lò Văn H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn H không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố và bản luận tội của Kiểm sát viên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến điều kiện sinh sống của bị cáo H. Do bị cáo hiểu biết pháp luật còn nhiều hạn chế, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, bố bị cáo được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo, xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn H: Lời khai của bị cáo Lò Văn H trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang; Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Vào ngày 22/9/2019, Lò Văn H gặp một phụ nữ tên E (không rõ lai lịch) ở khu vực biên giới Việt - Lào để mua 244,62 gam Heroine và 28,52 gam Methamphetamine để sử dụng và bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, bị cáo nghỉ lại qua đêm tại khu vực biên giới. Sáng ngày 23/9/2019, bị cáo đang trên đường mang số ma túy trên về đến đội K, xã Y, huyện Z thì bị lực lượng Biên phòng kiểm tra phát hiện và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Văn H đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Kết luận của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn H là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác, ma túy là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Lò Văn H là đặc biệt nghiêm trọng. Nguyên nhân xuất phát từ động cơ, mục đích mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là do háo hức và để phục vụ cho nhu cầu của bản thân.

Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Lò Văn H đã có hành vi vận chuyển 244,62 gam Heroine và 28,52 gam Methamphetamine. Tổng 02 chất ma túy là 273,14 gam, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời, đã cấu thành tình tiết định khung được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo

trạng của Viện kiểm sát nhân tỉnh Điện Biên truy tố đối với bị cáo bị cáo Lò văn H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

“.....

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 20 năm, chung thân, tử hình:

...

h) Có từ 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.”

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự .

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

Đối với đề nghị của người bào chữa về việc xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt và xin miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo, bởi sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo hiểu biết pháp luật còn nhiều hạn chế, bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo H của người bào chữa là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp của bị cáo là làm nông nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bố bị cáo được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại

phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[6] Về vật chứng vụ án: Theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự số vật chứng đã thu giữ của bị cáo cần xử lý như sau:

- Đối với 242,08 gam heroine và 27,44 gam Methamphetamine thu giữ của Lò Văn H là vật chứng của vụ án còn lại sau khi giám định, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, loại bàn phím bấm, màu đen, đã qua sử dụng không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, nhưng do bị cáo đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về các vấn đề liên quan khác:

Lò Văn H khai đối tượng tên là E đã bán ma túy cho H, do H không biết địa chỉ của E nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xác minh làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét.

Theo lời khai của H, đối tượng Vì Văn T trú tại đội M, xã Y, huyện Z, tỉnh Điện Biên là người gửi tiền cho H để mua hộ Heroine. Qua điều tra không đủ căn cứ chứng minh T có liên quan đến hành vi phạm tội của Lò Văn H nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn H (Tên gọi khác: Không) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn H 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ (23/9/2019).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 242,08 gam heroine và 27,44 gam Methamphetamine thu giữ của Lò Văn H là vật chứng của vụ án còn lại sau khi giám định.

- Trả lại cho bị cáo Lò Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, loại bàn phím bấm, màu đen, đã qua sử dụng, không liên quan đến việc phạm tội.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Điện Biên và Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 07/11/2019).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn H.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Áp dụng các điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 19/11/2019) lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- UBND (Thông báo);
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Bùi Thị Thu Hằng